

Số: 2386/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy trình thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22/4/2008 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước, Thông tư số 98/2007/TT-BTC ngày 09/8/2007 sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và Quyết định số 56/2008/QĐ-BTC ngày 17/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/9/2010, thay thế Quyết định số 07/2004/QĐ-BGTVT ngày 13/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy trình thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

**Điều 3.** Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Chánh Thanh tra Bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ, Tổng Giám đốc các Tổng công ty, (Công ty) thuộc Bộ, Tổng giám đốc (Giám đốc) các Ban quản lý dự án và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các đ/c Thủ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TC (hiệu).



**Hồ Nghĩa Dũng**

**QUY TRÌNH**

**Thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với  
các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ  
Giao thông vận tải**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2386/QĐ-BGTVT  
ngày 16/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy trình này quy định về hình thức, trình tự, nội dung các bước thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, bao gồm vốn đầu tư xây dựng cơ bản và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

2. Đối tượng áp dụng là các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện công tác lập, thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành nêu tại khoản 1, Điều này.

**Điều 2. Hình thức thẩm tra và phê duyệt quyết toán**

1. Tất cả các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đều phải được đơn vị kiểm toán độc lập tiến hành kiểm toán báo cáo quyết toán (trừ các dự án được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải cho phép không thực hiện kiểm toán độc lập), sau đó Tổ công tác thẩm tra quyết toán của Bộ (được thành lập theo quy định tại Điều 7 của quy trình này) thực hiện thẩm tra và tham mưu trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền cho một Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải phụ trách công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Thứ trưởng phụ trách công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành có trách nhiệm chỉ đạo công tác thẩm tra và ký phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; riêng đối với các dự án nhóm A phải xin ý kiến Bộ trưởng bằng văn bản trước khi phê duyệt.

**Điều 3. Chi phí kiểm toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán**

1. Chi phí kiểm toán, chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán tối đa bằng mức chi phí kiểm toán, chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định

tại khoản 1, mục VIII, Phần II của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính.

2. Vụ Tài chính căn cứ quy định tại khoản 2, mục VIII, Phần II của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính và nhu cầu thực tế thực hiện lập dự toán chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt. Các Chủ đầu tư căn cứ quyết định phê duyệt dự toán chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm chuyển kinh phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán về Văn phòng Bộ Giao thông vận tải. Việc quản lý, chi tiêu, thanh quyết toán chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán được thực hiện theo quy định hiện hành.

## **Chương II**

### **TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG THẨM TRA, PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN**

#### **Điều 4. Lập kế hoạch quyết toán**

1. Định kỳ, trước ngày 20 tháng 01 hàng năm, Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án (đối với các Ban quản lý dự án trực thuộc Bộ) có trách nhiệm trình Bộ danh mục các dự án phải lập Báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành trong năm thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Thời hạn thực hiện việc lập báo cáo quyết toán theo quy định tại mục IX, Phần II của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính. Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án có trách nhiệm thực hiện đúng thời hạn, nội dung quyết toán đối với các dự án trong danh mục đã trình.

2. Căn cứ danh mục các dự án trình duyệt quyết toán của Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và tình hình thực tế, Vụ Tài chính lập kế hoạch thẩm tra báo cáo quyết toán và tham mưu triển khai thực hiện theo quy định.

#### **Điều 5. Hồ sơ trình duyệt quyết toán và trình tự tiếp nhận**

1. Hồ sơ trình duyệt quyết toán thực hiện theo quy định tại mục III, Phần II của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính.

2. Các Chủ đầu tư, Ban QLDA (đối với các dự án do Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư) gửi hồ sơ trình duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành về Bộ (qua Vụ Tài chính). Số lượng hồ sơ trình duyệt quyết toán gồm 04 bộ, trong đó 01 bộ hồ sơ là bản gốc và 03 bộ hồ sơ là bản photocopy.

3. Trình tự tiếp nhận hồ sơ trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định tại mục I, Phần B của Quyết định số 56/2008/QĐ-BTC ngày 17/7/2008 của Bộ Tài chính.

## **Điều 6. Nội dung thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành**

1. Trên cơ sở Báo cáo kết quả kiểm toán của Kiểm toán độc lập về báo cáo quyết toán dự án hoàn thành và Báo cáo của Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án (đối với dự án Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư), Tổ công tác tiến hành thực hiện thẩm tra theo quy định tại khoản 1, mục VI, Phần II, Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính.

2. Nội dung và các bước thẩm tra thực hiện đúng theo quy định tại Mục II (đối với dự án đã thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán), Mục III (đối với dự án không thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán), Phần B của Quyết định số 56/2008/QĐ-BTC ngày 17/7/2008 của Bộ Tài chính.

## **Điều 7. Tổ công tác thẩm tra quyết toán**

1. Bộ Giao thông vận tải thành lập Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) để tham mưu cho Lãnh đạo Bộ trong công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo từng dự án.

2. Thành phần Tổ công tác gồm:

- Lãnh đạo Vụ Tài chính là Tổ trưởng; Chuyên viên Vụ Tài chính là Tổ viên thường trực; Chuyên viên Vụ Kế hoạch đầu tư, Cục Quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông và đại diện Chủ đầu tư là Tổ viên. Đối với các dự án quy mô nhỏ, Lãnh đạo Vụ Tài chính có văn bản báo cáo Lãnh đạo Bộ giao cho Chuyên viên Vụ Tài chính làm Tổ trưởng.

- Tùy theo điều kiện cụ thể từng Dự án, khi có các vấn đề liên quan cần có ý kiến tham gia của các cơ quan chuyên môn, Vụ Tài chính có văn bản đề nghị bổ sung các thành viên của các cơ quan khác có liên quan.

3. Tổ trưởng Tổ công tác có trách nhiệm triển khai công tác thẩm tra quyết toán và phân công nhiệm vụ của các thành viên trong Tổ theo quy định. Các thành viên Tổ công tác có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ do Tổ trưởng phân công, có báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản và chịu trách nhiệm về kết quả trực tiếp thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do Chủ đầu tư trình.

4. Tổ công tác có trách nhiệm báo cáo Vụ Tài chính để tham mưu cho Bộ hướng dẫn các Chủ đầu tư giải quyết vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại khoản 5, mục X, Phần 2 của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 của Bộ Tài chính.

5. Tổ công tác tự động giải thể ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

## **Điều 8. Trình tự thẩm tra, phê duyệt quyết toán**

1. Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ trình duyệt quyết toán và thành lập Tổ công tác.

Vụ Tài chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ báo cáo quyết toán ban đầu theo quy định tại mục I, Phần B của Quyết định số 56/2008/QĐ-BTC ngày

17/7/2008 của Bộ Tài chính, đồng thời tham mưu trình Lãnh đạo Bộ thành lập Tổ công tác.

2. Bước 2: Tổ công tác thực hiện thẩm tra quyết toán theo quy định.

- Tổ công tác tiến hành thẩm tra quyết toán theo quy định, các Thành viên Tổ công tác có báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản và chịu trách nhiệm về kết quả trực tiếp thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp. Trong quá trình thẩm tra quyết toán, nếu có các vấn đề tồn tại, vướng mắc thì Tổ công tác tham mưu văn bản đề Lãnh đạo Vụ Tài chính ký gửi các cơ quan liên quan để xin ý kiến tham gia. Các cơ quan liên quan có trách nhiệm nghiên cứu và có văn bản trả lời kịp thời.

- Kết thúc công tác thẩm tra, Tổ công tác lập báo cáo kết quả thẩm tra báo cáo Lãnh đạo Bộ, đồng thời gửi 01 bản cho Vụ Tài chính. Đối với trường hợp Chuyên viên Vụ Tài chính làm Tổ trưởng Tổ công tác thì Tổ trưởng có trách nhiệm lập báo cáo thẩm tra gửi Vụ Tài chính để Lãnh đạo Vụ Tài chính ký trình Lãnh đạo Bộ báo cáo kết quả thẩm tra.

3. Bước 3: Phê duyệt quyết toán.

- Trên cơ sở báo cáo kết quả thẩm tra của Tổ công tác, Vụ Tài chính tham mưu văn bản trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt quyết toán theo kết quả thẩm tra của Tổ công tác và ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

- Trong trường hợp cần thiết, cần làm rõ các vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan liên quan về báo cáo kết quả thẩm tra của Tổ công tác, Vụ Tài chính báo cáo Lãnh đạo Bộ để xin ý kiến chỉ đạo. Ý kiến liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Cơ quan tham mưu nào thì Cơ quan đó chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về ý kiến tham gia theo chuyên môn của mình được giao quản lý.

- Nội dung và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán thực hiện theo quy định tại mục IV, Phần B, Quyết định số 56/2008/QĐ-BTC ngày 17/7/2008 của Bộ Tài chính.

### **Điều 9. Biểu mẫu báo cáo**

Ban hành kèm theo quyết định này các biểu mẫu sử dụng trong công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, gồm:

1. Phụ lục số 01: Báo cáo thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

2. Phụ lục số 02A: Biên bản thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đã được kiểm toán (*dùng trong trường hợp dự án đã có báo cáo kiểm toán*).

- Phụ lục số 02B: Biên bản thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành không thực hiện công tác kiểm toán (*dùng trong trường hợp dự án không có báo cáo kiểm toán*).

3. Phụ lục số 03: Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

4. Phụ lục số 04: Báo cáo của Vụ Tài chính về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (*áp dụng trong trường hợp Tổ trưởng Tổ công tác là chuyên viên Vụ Tài chính*).

5. Phụ lục số 05: Báo cáo về kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành (*sử dụng đối với dự án nhóm A, khi Thứ trưởng phụ trách công tác quyết toán trình xin ý kiến Bộ trưởng*).

### **Chương III**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Lãnh đạo các cơ quan đơn vị trực thuộc Bộ, Chủ đầu tư và Ban QLDA căn cứ nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm chỉ đạo và thực hiện công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo Quy trình này.

2. Vụ Tài chính (Bộ Giao thông vận tải) có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi và tổng hợp báo cáo Bộ trưởng việc thực hiện Quy trình này.

3. Thủ trưởng các Tổng cục, Cục và các cơ quan trực thuộc Bộ căn cứ vào phạm vi, thẩm quyền, quy định hiện hành để xây dựng quy trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành đối với các dự án được phân cấp, ủy quyền phê duyệt quyết toán tại đơn vị mình./.



**Hồ Nghĩa Dũng**

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
Tổ công tác được thành lập  
theo QĐ số ....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày            tháng            năm 20.....

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**

Kính gửi: Tổ trưởng Tổ công tác

Căn cứ vào Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình;

Căn cứ báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập (nếu có);

Căn cứ vào phân công nhiệm vụ của thành viên Tổ công tác ngày.... tháng ..... năm ..... Tôi xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong việc thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án (hạng mục dự án) ..... như sau:

**Tên dự án:**

**Tên chủ đầu tư:**

**Tên cơ quan kiểm toán: (nếu có)**

**Kết quả thẩm tra:**

1. ....

2. ....

3. Kiến nghị Tổ trưởng Tổ công tác về kết quả thẩm tra như sau:

- Trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, với giá trị là: ..... đồng; Chênh lệch so với số liệu đề nghị của Chủ đầu tư là: ..... đồng.

(có chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý:

**Thành viên**

(Ký ghi rõ họ và tên)

Nơi nhận:

- Tổ công tác;

- .....

Hà Nội, ngày            tháng            năm 20....

**BIÊN BẢN**  
**Thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**  
**đã được kiểm toán**  
*(Mẫu dùng trong trường hợp dự án có báo cáo kiểm toán)*

Căn cứ Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 98/2007/TT-BTC ngày 09/8/2007 sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 56/2008/QĐ-BTC ngày 17/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Căn cứ vào Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập (nếu có);

Căn cứ vào Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Tổ công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án....

Căn cứ vào văn bản phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án ..... ngày .....

Căn cứ báo cáo của các Thành viên Tổ công tác;

Hôm nay ngày ..... tháng .... năm.... Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án .... tổ chức họp thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án nêu trên do..... làm chủ đầu tư.

**Thành phần Tổ công tác gồm:**

1. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ trưởng
2. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ viên
3. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ viên

Sau khi thẩm tra, Tổ công tác báo cáo kết quả thẩm tra như sau:



## **I. Khái quát quá trình thực hiện dự án**

1. Tên dự án (hạng mục công trình):

2. Địa điểm xây dựng:

3. Thời gian khởi công: .....; Thời gian hoàn thành: ....

4. Chủ đầu tư (Đại diện chủ đầu tư):

5. Khái quát quá trình triển khai dự án: ....

5.1 Các văn bản pháp lý liên quan đến Quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, ( dự toán):

-

-

5.2 Kế hoạch đấu thầu và Quyết định trúng thầu các gói thầu xây lắp, thiết bị, tư vấn:

-

-

5.3 Các vấn đề khác:

-

6. Số liệu báo cáo quyết toán của Chủ đầu tư (Đại diện Chủ đầu tư) trình duyệt:

- Tổng mức đầu tư

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

+ Dự phòng:

- Tổng dự toán:

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

+ Dự phòng:

- Chi phí đầu tư thực hiện

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

- Vốn đã cấp phát: (chi tiết theo các loại nguồn vốn)

7. Số liệu của Kiểm toán độc lập tại báo cáo ngày .....

- Chi phí đầu tư thực hiện:

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

- Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày.....):

## **II. Kết quả thẩm tra quyết toán:**

Tổ công tác thẩm tra đã tiến hành thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: .... đã được kiểm toán và kết quả thẩm tra như sau:

1. Về việc chấp hành trình tự, nội dung của tổ chức kiểm toán theo quy định;

2. Xem xét những kiến nghị, những nội dung còn khác nhau giữa Báo cáo quyết toán của Chủ đầu tư và Báo cáo kết quả kiểm toán dự án hoàn thành của nhà thầu kiểm toán, những nội dung mà Chủ đầu tư không thống nhất với Báo cáo kiểm toán của nhà thầu kiểm toán.

3. Xem xét việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đối với ý kiến kết luận của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước.

4. Nhận xét kiến nghị: Nhận xét, đánh giá về các bước thẩm tra trên; Kiến nghị đối với các cơ quan liên quan về quá trình quản lý đầu tư, thực hiện dự án.

### **5. Về kết quả đầu tư:**

#### **5.1 Về chi phí đầu tư:**

- Tổng số:

Trong đó:

+ Chi phí xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

5.2 Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày....): *(chi tiết theo các loại nguồn vốn)*

5.3 Chi phí đầu tư không được phép tính vào giá trị tài sản.

5.4 Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

5.5 Chi tiết nợ phải thu, Nợ phải trả đến .....

- Nợ phải thu:

- Nợ phải trả:

*(Chi tiết như phụ lục kèm theo)*

5.6 Giá trị tài sản hủy bỏ.

**6. Các ý kiến còn khác nhau giữa các Thành viên trong Tổ công tác:**

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của Tổ trưởng Tổ công tác:

### **7. Kiến nghị Lãnh đạo Bộ:**

Thống nhất trình Lãnh đạo Bộ:

- Phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành với kết quả thẩm tra nêu tại điểm 5 ở trên trong đó giá trị chi phí đầu tư là: .....đồng

- Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý.

Tổ trưởng: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>

Hà Nội, ngày            tháng            năm 20

**BIÊN BẢN**

**Thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**  
**không thực hiện công tác kiểm toán**  
*(Mẫu dùng trong trường hợp dự án không có báo cáo kiểm toán)*

Căn cứ Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 98/2007/TT-BTC ngày 09/8/2007 sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 56/2008/QĐ-BTC ngày 17/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Căn cứ vào Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình;

Căn cứ báo cáo của các Thành viên Tổ công tác;

Hôm nay ngày ..... tháng .... năm.... Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án .... tổ chức họp thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án (hạng mục công trình) nêu trên do..... làm chủ đầu tư.

***Thành phần Tổ công tác gồm:***

1. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ trưởng
2. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ viên
3. Ông, (Bà) .... chức vụ... Tổ viên

Sau khi thẩm tra, Tổ công tác xin báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**I. Khái quát quá trình thực hiện dự án**

1. Tên dự án (hạng mục công trình):
2. Địa điểm xây dựng:
3. Thời gian khởi công: .....; Thời gian hoàn thành: ....
4. Chủ đầu tư (đại diện chủ đầu tư):
5. Khái quát quá trình triển khai dự án: ....
  - 5.1 Các văn bản pháp lý liên quan đến Quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, ( dự toán):

-  
5.2 Kế hoạch đấu thầu và Quyết định trúng thầu các gói thầu xây lắp, thiết bị, tư vấn:

-  
-  
5.3 Các vấn đề khác:

-  
-  
6. Số liệu báo cáo quyết toán của Chủ đầu tư (Đại diện Chủ đầu tư) trình duyệt:

- Tổng mức đầu tư

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

+ Dự phòng:

- Tổng dự toán:

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

+ Dự phòng:

- Chi phí đầu tư thực hiện

+ Xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

- Vốn đã cấp phát: *(chi tiết theo các loại nguồn vốn)*

## **II. Kết quả thẩm tra quyết toán:**

Tổ công tác thẩm tra đã tiến hành thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: .... . Kết quả thẩm tra như sau:

1. Thẩm tra hồ sơ pháp lý của dự án:

2. Thẩm tra nguồn vốn đầu tư của dự án:

3. Thẩm tra chi phí đầu tư:

4. Thẩm tra chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản (nếu có):

5. Thẩm tra xác định giá trị tài sản:

6. Thẩm tra xác định công nợ, vật tư thiết bị tồn đọng:

7. Xem xét việc thực hiện kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm tra:

8. Xem xét, trình cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị của chủ đầu tư:

9. Nhận xét kiến nghị: *Nhận xét, đánh giá về các bước thẩm tra trên; Kiến nghị đối với các cơ quan liên quan về quá trình quản lý đầu tư, thực hiện dự án.*

## 10. Về kết quả đầu tư:

### 10.1 Về chi phí đầu tư:

- Tổng số:

Trong đó:

+ Chi phí xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

10.2 Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày...): *(chi tiết theo các loại nguồn vốn)*

10.3 Chi phí đầu tư không được phép tính vào giá trị tài sản.

10.4 Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

10.5 Chi tiết nợ phải thu, Nợ phải trả đến .....

- Nợ phải thu:

- Nợ phải trả:

*(Chi tiết như phụ lục kèm theo)*

10.6 Giá trị tài sản hủy bỏ.

**11. Các ý kiến còn khác nhau giữa các Thành viên trong Tổ công tác:**

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của:

+ Ý kiến của Tổ trưởng Tổ công tác:

## 12. Kiến nghị Lãnh đạo Bộ:

Thống nhất trình Lãnh đạo Bộ:

- Phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, với kết quả thẩm tra nêu tại điểm 10 ở trên trong đó giá trị chi phí đầu tư là: .....đồng.

- Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý.

- Trong trường hợp còn Thành viên Tổ công tác có ý kiến khác làm thay đổi kết quả thẩm tra thì nêu rõ ý kiến và giá trị thay đổi ở phần kiến nghị này.

Tổ trưởng: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>
Thành viên: <i>Họ và tên</i>	<i>(Ký tên)</i>

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
Tổ công tác được thành lập  
theo QĐ số ....

Phụ lục số 03  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày      tháng      năm

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm tra báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**  
(Mẫu dùng chung cho cả 2 trường hợp dự án có báo cáo kiểm toán độc lập  
và dự án không có báo cáo kiểm toán độc lập)

Kính gửi: Lãnh đạo Bộ

Tổ công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành xin báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thẩm tra quyết toán dự án ..... do..... là Chủ đầu tư như sau:

### **I. Tổ công tác:**

Tổ công tác thẩm tra báo cáo quyết toán dự án hoàn thành được Bộ trưởng Bộ GTVT thành lập theo Quyết định số..... ngày....., để thực hiện thẩm tra Báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án (hạng mục công trình): ..... do ..... làm ....Chủ đầu tư trình tại văn bản ..... ; Báo cáo kiểm toán dự án do đơn vị kiểm toán: ..... lập, số .... ngày .....

Thành viên Tổ công tác gồm:....

### **II. Kết quả thẩm tra:**

Căn cứ vào Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình;

Căn cứ báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập (nếu có);

Ngày..... Tổ công tác đã có văn bản phân công nhiệm vụ cho các Thành viên. Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các Thành viên Tổ công tác đã có báo cáo kết quả thẩm tra, cụ thể như sau:

- Thành viên ..... đại diện... có báo cáo ngày.....
- Thành viên ..... đại diện... có báo cáo ngày.....
- Thành viên ..... đại diện... có báo cáo ngày.....

Trên cơ sở báo cáo của các Thành viên Tổ công tác, ngày tháng năm  
Tổ đã tổ chức họp (có biên bản chi tiết kèm theo).

### **1. Kết quả thẩm tra như sau:**

#### **1.1 Về chi phí đầu tư:**

- Tổng số:

Trong đó:

- + Chi phí xây lắp:
- + Thiết bị:
- + Chi phí khác:

1.2 Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày....): *(chi tiết theo các loại nguồn vốn)*

1.3 Chi phí đầu tư không được phép tính vào giá trị tài sản.

1.4 Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

1.5 Chi tiết nợ phải thu, Nợ phải trả đến .....

- Nợ phải thu:

- Nợ phải trả:

*(Chi tiết như phụ lục kèm theo)*

1.6 Giá trị tài sản hủy bỏ.

**2. Các ý kiến còn khác nhau giữa các Thành viên trong Tổ công tác:**

- Ý kiến của:

- Ý kiến của:

- Ý kiến của Tổ trưởng Tổ công tác:

**3. Kiến nghị Lãnh đạo Bộ:**

Thống nhất trình lãnh đạo Bộ:

- Phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, với kết quả thẩm tra nêu tại điểm 1 ở trên với giá trị chi phí đầu tư là: .....đồng

- Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý.

Ngày tháng năm 20

Tổ trưởng Tổ công tác

(Ghi rõ chức danh nếu Tổ trưởng là Lãnh đạo Vụ Tài chính)

*Nơi nhận:*

- Như trên;

- Vụ Tài chính;

- Lưu Hồ sơ quyết toán.

Trường hợp Tổ trưởng Tổ công tác là Lãnh đạo Vụ Tài chính thì Tổ công tác trực tiếp báo cáo Lãnh đạo Bộ theo mẫu Phụ lục số 03 và gửi Vụ Tài chính một bản (*Vụ Tài chính không làm báo cáo Lãnh đạo Bộ*); Nếu Tổ trưởng Tổ công tác là chuyên viên Vụ Tài chính, thì Tổ công tác làm báo cáo Vụ Tài chính theo mẫu của Phụ lục số 03; Căn cứ vào báo cáo của Tổ công tác, Vụ Tài chính báo cáo Lãnh đạo Bộ theo mẫu Phụ lục số 04.



Số: /TC

Hà Nội, ngày tháng năm

**Báo cáo của Vụ Tài chính**  
**Về việc phê duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**  
*(Chỉ sử dụng trong trường hợp Tổ trưởng Tổ công tác*  
*là Chuyên viên Vụ Tài chính)*

Kính gửi: Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải

Căn cứ Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Căn cứ báo cáo của các Thành viên Tổ công tác;

Căn cứ báo cáo của Tổ công tác lập ngày .....

Vụ Tài chính kính trình Lãnh đạo Bộ báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án (*hạng mục công trình hoàn thành*): ..... như sau:

**I. Kết quả thẩm tra của Tổ công tác:**

1. Về chi phí đầu tư:

- Tổng số:

Trong đó:

+ Chi phí xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

2. Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày....): (*chi tiết theo các loại nguồn vốn*)

3. Chi phí đầu tư không được phép tính vào giá trị tài sản.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

5. Chi tiết nợ phải thu, Nợ phải trả đến .....

- Nợ phải thu:

- Nợ phải trả:

6. Giá trị tài sản hủy bỏ.

**II. Ý kiến của Vụ Tài chính:**

Thống nhất trình lãnh đạo Bộ:

1. Phê duyệt kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, với kết quả thẩm tra nêu tại Điểm I ở trên với giá trị chi phí đầu tư là: .....đồng

2. Các vấn đề khác cần tiếp tục xử lý.

Ngày tháng năm 20

Vụ trưởng

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày            tháng            năm 20....

**BÁO CÁO**  
**Về kết quả thăm tra báo cáo quyết toán dự án ....**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

Căn cứ Quyết định số ..... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy trình thăm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Theo báo cáo của Vụ Tài chính (*Tổ công tác*)....

Thông nhất kết quả thăm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án (*hạng mục công trình*): ..... với số liệu như sau:

1. Về chi phí đầu tư:

- Tổng số:

Trong đó:

+ Chi phí xây lắp:

+ Thiết bị:

+ Chi phí khác:

2. Vốn đã được cấp phát (tính đến ngày....): (*chi tiết theo các loại nguồn vốn*)

3. Chi tiết nợ phải thu, Nợ phải trả đến .....

- Nợ phải thu:

- Nợ phải trả:

Kính trình Bộ Trưởng xem xét và cho ý kiến chỉ đạo./.

(*Hồ sơ kèm theo gồm: Hồ sơ báo cáo quyết toán dự án hoàn thành do Chủ đầu tư trình; Báo cáo kiểm toán độc lập (nếu có); Báo cáo của Tổ công tác; Báo cáo của Vụ Tài chính trong trường hợp Chuyên viên Vụ Tài chính là Tổ trưởng Tổ công tác*)./.

Ngày            tháng            năm 20...

**Thứ trưởng**